

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2022/HS-ST

Ngày 19 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào, ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022 đối với bị cáo:

Lò Thị D, nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: T; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: T; giới tính: N; tôn giáo: K; quốc tịch: V; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Lò Văn Q (đã chết) và bà Lò Thị T, bị cáo có chồng là Lò Văn K; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2022 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh H – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người phiên dịch: Anh Lò Văn H. Trú tại: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h ngày 28/5/2021, Lò Thị D đang ở nhà cùng Quảng Văn Yên và Lương Thị Ngương là con trai và con dâu D, tại bản Nà Nam, xã Thôn Mòn, huyện Thuận Châu thì có Quảng Thị Loan và Quảng Thị Thành đến chơi. Loan và Thành vào nói chuyện với D ở chiếu trái giữa sàn nhà cạnh bàn uống nước. Khi nói chuyện Loan hỏi mua 05 túi hồng phiến thì D đồng ý và bán với giá 2.000.000đ/01 túi. Thống nhất xong Loan bảo Thành đếm đủ 10.000.000đ đưa cho D. Lúc này Lò Văn Yên đang ngồi sửa quạt cách chỗ D, Loan, Thành

khoảng 01m, Yên nghe và chứng kiến toàn bộ cuộc nói chuyện và việc giao tiền mua ma túy của ba người. D nhận tiền xong thì đi vào phòng phía sau rèm ri đô rồi gọi Lò Văn Yên đi vào đếm tiền giúp. Sau đó D một mình cầm tiền sang nhà Quảng Văn Khởi ở bản Lọng Cại hỏi và mua được 05 túi hồng phiến với giá 7.500.000đ. Khi quay về, D dùng băng dính màu đen quấn 05 túi hồng phiến lại và giao cho Loan và Thành tại phòng phía sau rèm ri đô. Sau khi giao nhận ma túy xong, Loan và Thành đi ra phòng khách ngồi chờ, còn D bảo Lương Thị Ngưng đi ra ngoài xem đường giúp nếu có công an làm việc thì gọi về cho D. Ngưng một mình điều khiển xe máy đi ra ngoài được khoảng 5 phút thì gọi điện thông báo cho D là không có lực lượng chức năng nào làm nhiệm vụ. D bảo Loan và Thành đi về. Tối cùng ngày, D biết được thông tin Loan và Thành bị Công an bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã bỏ trốn. Đến ngày 07/3/2022 Lò Thị D bị bắt theo lệnh truy nã.

Đối với vật chứng là 05 túi hồng phiến Lò Thị D bán cho Quảng Thị Loan và Quảng Thị Thành ngày 28/5/2021, khi Loan và Thành mang đi bán thì bị bắt quả tang.

Ngày 29/5/2021, Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định; kết quả: 05 túi hồng phiến có tổng khối lượng 96,91gam, ký hiệu L1 đến L5 làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 539 ngày 29/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“05 mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu từ L1 đến L5 gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định gồm L1: 19,48gam, L2: 19,38gam; L3: 19,36gam; L4: 19,28gam; L5: 19,41gam.

Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 96,91gam loại Methamphetamine”.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 64/CT-VKS-P1 ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lò Thị D khai hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Thị D và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lò Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Thị D từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Truy thu số tiền 2.500.000đ.

Trả cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân.

Lời bào chữa của Luật sư Đàm Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế do đó đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Lò Thị D nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 28/5/2021, Lò Thị D đã có hành vi bán trái phép 96,91gam Methamphetamine cho Quàng Thị Loan và Quàng Thị Thành để hưởng lợi số tiền 2.500.000đ.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Thị Thành và Quàng Thị Loan lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 28/5/2021, tại Trụ sở Công an xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ;

- Biên bản bắt người đang bị truy nã đối với Lò Thị D lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 07 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“05 mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu từ L1 đến L5 gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định gồm L1: 19,48gam, L2: 19,38gam; L3: 19,36gam; L4: 19,28gam; L5: 19,41gam.

Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 96,91gam loại Methamphetamine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Quàng Thị Thành, Quàng Thị Loan, Lò Văn Yên và các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Hành vi mua bán trái phép 96,91gam Methamphetamine của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine.....có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Lò Thị D là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do háms lợi nên đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số không được đi học nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có khả năng thi hành nên có thể xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Thị D xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 2.500.000đ là tiền bị cáo Lò Thị D được hưởng lợi do mua bán trái phép chất ma túy nên cần truy thu nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Đối với những đối tượng liên quan đến vụ án:

Đối với Quàng Thị Loan, Quàng Thị Thành và Lò Văn Yên là những đối tượng mua ma túy của Lò Thị D, ngày 24/02/2022 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử tại Bản án số 52/2022/HS-ST tuyên phạt Quàng Thị Loan 18

(mười tám) năm tù, Quảng Thị Thành 17 (mười bảy) năm tù, Lò Văn Yên 15 năm 06 tháng tù.

Đối với Quảng Văn Khởi trú tại bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La: Lò Thị D khai là người đã bán 05 túi hồng phiến cho D. Quá trình điều tra xác định Quảng Văn Khởi đã chết ngày 07/7/2021 do đó không có căn cứ để xử lý đối với Quảng Văn Khởi.

Đối với Lương Thị Ngương trú tại bản Nà Nam, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là con dâu Lò Thị D được D bảo đi xem đường. Quá trình điều tra xác định Lương Thị Ngương không biết và không tham gia mua bán ma túy cùng Lò Thị D, Quảng Thị Loan, Quảng Thị Thành. Khi Ngương được D nhờ đi xem đường do nghĩ để tránh Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ nên đã đi xem và báo lại cho Lò Thị D. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Lương Thị Ngương.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Lò Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Thị D 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/3/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tuyên truy thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Lò Thị D.

- Trả cho bị cáo Lò Thị D 01 (một) chứng minh nhân dân có số 050561496 mang tên Lò Thị D, do công an tỉnh Sơn La cấp ngày 13/12/2005. Thu giữ của Lò Thị D.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lò Thị D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/8/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Minh Hải